

Số: 263/QĐ-TTTL

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (điều chỉnh lần 12) của Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM NUÔI DƯỠNG BẢO TRỢ NGƯỜI BẠI LIỆT THANH LỘC

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 5674/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tổ chức lại Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ người già và tàn tật Thanh Lộc thành Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển đổi cơ quan quản lý của Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển đổi cơ quan quản lý của 68 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thành trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (mới);

Căn cứ Quyết định số 3956/QĐ-SYT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (điều chỉnh lần 12);

Theo đề nghị của phòng Kế toán - Hậu cần tại Tờ trình số 24/TTr-KT ngày 07 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (điều chỉnh lần 12) của Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc (kèm theo Quyết định số 3956/QĐ-SYT ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh), chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Hình thức, thời gian công khai

- Công khai trong buổi họp giao ban cán bộ chủ chốt tuần 46, ngày 10 tháng 11 năm 2025;
- Niêm yết tại Bảng tin nội bộ của Trung tâm; thời gian công khai: 30 ngày, kể từ ngày niêm yết;
- Công thông tin điện tử của Trung tâm (<https://trungtamthanhloc.gov.vn>): 30 ngày, kể từ ngày đăng tải.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức Hành chính; Trưởng phòng Kế toán - Hậu cần; Trưởng các phòng, khu, trạm và cá nhân thuộc Trung tâm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Giám đốc TT;
- Lưu: VT, KT.



Lê Thị Thu Hà



Đơn vị: Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc

Chương: 423

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025 (Điều chỉnh lần 12)

(Kèm theo Quyết định số 263/QĐ- TTTL ngày 10 / 11 /2025
của Giám đốc Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
1	Số thu phí, lệ phí	-
1.1	Lệ phí	-
1.2	Phí	-
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-
2.1	Chi sự nghiệp	-
2.2	Chi quản lý hành chính	-
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	-
3.1	Lệ phí	-
3.2	Phí	-
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	59.184.000.000
1	Chi quản lý hành chính	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-
2	Nghiên cứu khoa học	-
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	-
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	-
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	-
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
5	Chi bảo đảm xã hội	59.184.000.000
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên/thực hiện tự chủ	20.174.000.000
	- Kinh phí hoạt động thường xuyên	15.255.000.000
	- Kinh phí chi tăng lương cơ sở	4.919.000.000
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên/không thực hiện tự chủ	22.811.000.000
	- Kinh phí chi phụ cấp, trợ cấp cho viên chức, người lao động	11.287.000.000
	- Kinh phí chi chế độ, chính sách cho đối tượng	8.462.000.000
	- Kinh phí chi nghiệp vụ chuyên môn	1.854.000.000

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	- Chi khác	1.001.000.000
	- Kinh phí chăm lo Tết Ất Tỵ	207.000.000
5.3	Nguồn cải cách tiền lương ngân sách thành phố	13.766.000.000
5.4	Dự toán viện trợ	48.000.000
5.5	Quỹ tiền thưởng	934.000.000
5.6	Kinh phí chi Nghị định 178/2024/NĐ-CP	1.451.000.000
6	Chi hoạt động kinh tế	-
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	-
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	-
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	-
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	-
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
11	Chi Chương trình mục tiêu	-
11.1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	-
11.2	Chi Chương trình mục tiêu	-

2/4

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

Số: 3956/QĐ-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành Phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025
(Điều chỉnh lần 12)

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 của Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 1914/QĐ-SYT ngày 21/8/2025 của Sở Y tế về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3249/QĐ-SYT ngày 10/10/2025 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (điều chỉnh lần 09);

Xét đề nghị điều chỉnh dự toán của các đơn vị trực thuộc;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giảm kinh phí sự nghiệp tại Văn phòng Sở với số tiền 10.166.000.000 đồng (Mười tỷ, một trăm sáu mươi sáu triệu đồng) để tăng dự toán Kinh phí luân phiên (Đề án 1816), kinh phí phòng chống dịch, kinh phí chăm sóc sức khỏe cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, kinh phí chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, các chương trình đề án, kế hoạch của ngành y tế cho các đơn vị, ... chi tiết theo các phụ lục đính kèm;

Điều 2. Điều chỉnh giảm dự toán kinh phí không thực hiện tự chủ của Bệnh viện Đa khoa Bình Dương với số tiền là 22.780.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ, bảy trăm tám mươi triệu đồng) để tăng kinh phí sự nghiệp tại Văn phòng Sở với số tiền là 22.780.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ, bảy trăm tám mươi triệu đồng), chi tiết theo các phụ lục đính kèm;

Điều 3. Điều chỉnh Phụ lục dự toán kinh phí của các đơn vị khối bảo đảm xã hội, *chi tiết theo các phụ lục đính kèm;*

Điều 4. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 5. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *T. Li*

Nơi nhận:

- Sở Tài Chính;
- KBNN Khu vực II;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: VT, P. KHTC.
(ĐTHT/MD)

GIÁM ĐỐC



Tăng Chi Thượng

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
Đơn vị: Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thanh Lộc
(Dự toán điều chỉnh lần 12)



Mã số: 1073065

Mã KBNN nơi giao dịch: 0132

(Kèm theo Quyết định số: 3956 /QĐ-SYT ngày 31 /10 /2025 của Sở Y tế)

Đơn vị: triệu đồng

Loại khoản	STT	Nội dung	Dự toán đã giao	Dự toán sau điều chỉnh
	I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
	1	Số thu phí, lệ phí		-
	2	Chi từ nguồn thu phí được để lại		-
	3	Số phí, lệ phí nộp NSNN		-
370-398	II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	59.184	59.184
	1	Kinh phí thường xuyên	20.174	20.174
		Kinh phí hoạt động thường xuyên	15.255	15.255
		Kinh phí chi tăng lương cơ sở	4.919	4.919
	2	Kinh phí không thường xuyên	22.811	22.811
		Kinh phí chi phụ cấp, trợ cấp cho viên chức, người lao động	11.392	11.287
		Kinh phí chi chế độ, chính sách cho đối tượng	7.823	8.462
		Kinh phí chi nghiệp vụ chuyên môn	2.254	1.854
		Chi khác	1.135	1.001
		- Kinh phí chi quà ngày Thầy thuốc 27/2	6,4	-
		- Kinh phí mua thẻ BHYT	353,808	310,208
		- Kinh phí hỗ trợ công tác Đảng	-	-
		- Kinh phí chi trợ cấp thôi việc	45,792	21,792
		- Kinh phí chi mua sắm, sửa chữa	448	448
		- Điện, hóa chất xử lý nước thải bảo vệ môi trường	121	92
		- Kinh phí chi khám sức khỏe	120	129
		- Kinh phí làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	40	-
		Kinh phí chăm lo Tết Ất Tỵ	207	207
	3	Nguồn cải cách tiền lương ngân sách thành phố:	13.766	13.766
	4	Dự toán viện trợ	48	48
	5	Quỹ tiền thưởng	934	934
	6	Kinh phí chi NĐ 178/2024/NĐ-CP	1.451	1.451

Ghi chú:

- Nguồn cải cách tiền lương của ngân sách thành phố cấp bổ sung và nguồn cải cách tiền lương của đơn vị chỉ được dùng để chi chênh lệch tăng lương từ 1.490.000 đồng lên 2.340.000 đồng, chi tinh giản biên chế và chi trả thu nhập tăng thêm Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND, Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố, không được chi cho nội dung khác.
- Ưu tiên sử dụng nguồn cải cách tiền lương (CCTL) của đơn vị để thực hiện chi trả các chế độ quy định. Trường hợp đơn vị không có nguồn thì mới được sử dụng nguồn CCTL ngân sách cấp. Trong năm đơn vị phải rà soát nguồn CCTL thực tế để điều chỉnh (thu hồi, bổ sung) nguồn CCTL ngân sách cấp

